TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2019/HS-ST
Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Văn Bốn.

+ Ông Hoàng Huy Phúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/TLST-HS ngày 11/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **TRIỆU VĂN H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1969 tại huyện V, tỉnh Hà Giang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Không;
- Họ tên cha: Triệu Văn N, sinh năm 1944;
- Họ tên mẹ: Tướng Thị K, sinh năm 1945;
- Anh chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai;
- Vợ: Bàn Thị L, sinh năm 1972;
- Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Năm 2004, Trộm cắp tài sản bị Công an huyện Hàm Yên xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 16 Nghị định 49/CP ngày 15/8/1996, hình thức phạt tiền 100.000 đồng (đã chấp hành xong).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*.

2. Họ và tên: **TRIỆU VĂN C** (tên gọi khác: không), sinh năm 1989 tại huyện V, tỉnh Hà Giang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12;
- Họ tên cha: Triệu Văn H, sinh năm 1969;
- Họ tên mẹ: Bàn Thị L, sinh năm 1972;
- Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ nhất;
- Vợ: Bồn Thị P, sinh năm 1994;
- Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013.
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

3. Họ và tên: **ĐẶNG HUY Q** (tên gọi khác: không), sinh năm 1986 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Không;
- Họ tên cha: Đặng Văn T, sinh năm 1947 (đã chết);
- Họ tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1945 (đã chết);
- Anh chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ bảy;
- Vợ: Lý Thị P, sinh năm 1990;
- Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

4. Họ và tên: **TRIỆU VĂN H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1996 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 8/12;
- Họ tên cha: Triệu Văn H, sinh năm 1969;
- Họ tên mẹ: Bàn Thị L, sinh năm 1972;
- Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ ba;
- Vợ: Triệu Thị G, sinh năm 2001;
- Con: Có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

5. Họ và tên: **HOÀNG VĂN M** (tên gọi khác: không), sinh năm 1979 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 2/12;

- Họ tên cha: Hoàng Văn T, sinh năm 1958 (Đã chết);

- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954;

- Anh chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ hai;

- Vợ: Tạ Thị Hương L, sinh năm 1978;

- Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*.

6. Họ và tên: **HOÀNG VĂN H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1980 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12;

- Chức vụ: Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam - Trưởng ban mặt trận thôn Ngõa, xã Yên Lâm. Ngày 13/11/2019 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Hàm Yên đã có Quyết định số 137-QĐ/UBKT đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Hoàng Văn Hợi, thời hạn đình chỉ là 90 ngày làm việc kể từ ngày 14/11/2019.

- Họ tên cha: Hoàng Văn T, sinh năm 1947;

- Họ tên mẹ: Phạm Thị Ơ, sinh năm 1948;

- Anh chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ sáu;

- Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1979;

- Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*.

7. Họ và tên: **LÝ VĂN K** (tên gọi khác: không), sinh năm 1978 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 02/12;

- Họ tên cha: Lý Văn C, sinh năm 1945;

- Họ tên mẹ: Đặng Thị É, sinh năm 1945;

- Anh chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là hai;

- Vợ: Lê Thị B, sinh năm 1979;

- Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*.

+ Bị hại: Công ty lâm nghiệp Hàm Yên do ông Nguyễn Văn H – Chức vụ Giám đốc ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T – Chức vụ Phó Giám đốc làm đại diện theo pháp luật. *Có mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn 1A T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/6/2019, Triệu Văn H, sinh năm 1969, Triệu Văn H, sinh năm 1996, Triệu Văn C, sinh năm 1989, Đặng Huy Q, sinh năm 1986, cùng trú tại thôn N, xã Y, huyện H, cùng tụ tập ăn cơm, uống rượu tại nhà Triệu Văn H, khi ăn uống Triệu Văn H đứng dậy trước và đi về lán của gia đình tại khu vực Khe Nhi, thuộc thôn N, xã Y, huyện H để ngủ. Trong khi ăn uống Q nói *"Dạo này không có tiền, sắp đến hạn trả lãi ngân hàng",* C tiếp lời *"Tao cũng vậy, đi làm suốt mà chả có tiền"*, H nói *"Bây giờ chỉ có đi chặt trộm gỗ của Lâm trường mới có tiền"*, cả ba người bàn bạc thống nhất cùng nhau đi khai thác trộm gỗ keo của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên để bán lấy tiền. C dùng điện thoại di động gọi điện cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, trú tại thôn N, xã Y, huyện H *(anh T là người thường xuyên mua bán gỗ Keo trên địa bàn xã Y)* và hỏi *"Dạo này gỗ lạt thế nào rồi anh?"*, anh T nói *"Củi hay gỗ?"*, C nói *"Gỗ"*, anh T nói *"Đẹp thì một triệu, xấu thì chín trăm*", ý anh Thương nói gỗ Keo đẹp là 1.000.000đ/m^3, gỗ Keo xấu thì mua 900.000đ/m^3. C nghe vậy nói tiếp *"Nếu không có gì thay đổi thì mai vào làm chuyến nhé"*, anh T nói: *"Ừ"* rồi tắt máy.

Như đã bàn bạc từ trước, sáng ngày 25/6/2019, Q cầm theo 01 máy cưa xích và 01 con dao chuôi gỗ; H mang theo 01 máy cưa xích cùng 01 con dao chuôi gỗ và gọi điện thoại cho Hoàng Văn M, sinh năm 1979, trú cùng thôn và nói *"Đi làm gỗ đi, qua gọi anh H đi với"*, M hiểu H rủ đi trộm cắp gỗ của Công ty lâm nghiệp Hàm Yên, M đồng ý sau đó M đi đến nhà Hoàng Văn H, sinh năm 1980 trú cùng thôn rủ H đi trộm cắp cùng, H đồng ý và hẹn gặp nhau tại lán của gia đình của Triệu Văn H tại khu vực Khe Nhi, thuộc thôn N, xã Y, huyện H.

Triệu Văn H cùng Triệu Văn C đến lán của gia đình và gặp Triệu Văn H đã ở lán từ tối hôm trước, C rủ H đi trộm gỗ keo của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên, H đồng ý, cùng lúc đó Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Đặng Huy Q cùng đến lán và cùng nhau đi tìm đồi trồng cây keo của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên để khai thác trộm gỗ Keo. Trên đường đi Triệu Văn H gặp Lý Văn K, sinh năm 1978, trú cùng thôn, H rủ K cùng đi trộm gỗ keo, K đồng ý. Các bị cáo cùng đi đến khai thác cây gỗ Keo tại lô 40, khoảnh 23 theo hồ sơ thiết kế trồng rừng của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên thuộc khu vực Khe Nhi, thôn N, xã Y, huyện H, gỗ trộm cắp được sẽ bán lấy tiền chia đều cho từng người. Triệu Văn H, Đặng Huy Q, Triệu Văn C thay nhau sử dụng máy cưa xích cắt đổ và cắt các cây gỗ keo thành từng đoạn, mỗi đoạn dài

trung bình khoảng 2m, những người còn lại dùng dao dóc cành và tông, lao gỗ Keo xuống chân lô. Phần gốc, ngọn, cành các bị cáo không lấy mà để tại hiện trường.

Khi khai thác đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, C gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T và bảo anh T điều khiển xe ô tô vào địa điểm các bị cáo đang khai thác trộm gỗ để chở gỗ *(anh T không biết số gỗ trên là do các bị cáo trộm cắp)*. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh T cùng anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999, thường trú tại thôn Tháng 10, xã Y *(là cháu của T)* lái xe ô tô nhãn hiệu Hoa Mai, biển kiểm soát 22C - 040.66 *(xe ô tô của anh T)* đi đến khu vực các bị cáo đang khai thác để mua gỗ keo. Quan sát thấy lượng gỗ trộm cắp đã đủ xe nên H cầm máy cưa xích đi về trước, C, K, H, M và H cùng nhau bốc, xếp gỗ lên thùng xe ô tô. Khi bốc được khoảng 40 đến 50 đoạn gỗ lên thùng xe ô tô C nhìn thấy nhân viên của Công ty lâm nghiệp Hàm Yên đi đến, C liền nhảy xuống xe và hô to *"Có người! Đổ gỗ đi! Chạy đi!"*, nghe C nói vậy anh T đã bảo anh Hoàng Văn H cho xe nâng ben để đổ gỗ xuống và điều khiển xe đi về, những người trong nhóm khai thác trộm đều bỏ chạy khỏi hiện trường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận:

- 195 đoạn gỗ keo tươi có vỏ (gỗ tròn) nhóm VI, khối lượng: 6,114m^3, có giá là: 8.255.300 đồng *(Tám triệu hai trăm năm năm nghìn ba trăm đồng)*.

- 51 gốc gỗ keo tươi có vỏ (gỗ tròn) nhóm VI, khối lượng: 0,576m^3, có giá là: 1.021.449 đồng. *(Một triệu không trăm hai mốt nghìn bốn trăm bốn chín đồng)*.

- 51 ngọn và cành gỗ keo tươi có vỏ (gỗ tròn) nhóm VI, khối lượng: 0,820m^3, có giá là là: 832.810 đồng *(Tám trăm ba hai nghìn tám trăm mười đồng)*.

Tổng trị giá tài sản tại thời điểm tháng 6 năm 2019 là: **10.109.559** đồng *(Mười triệu một trăm linh chín nghìn năm trăm năm mươi chín đồng)*.

Trước cơ quan điều tra, các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ; biên bản định giá tài sản; lời khai của các bị cáo, bị hại cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSHY ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K, phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Đặng Huy Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Triệu Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo vì bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt Hoàng Văn M từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo vì bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt Hoàng Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo vì bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt Lý Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo vì bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu Cam, kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm, lam xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "New West special 365", thân máy cưa xích có dòng chữ "Triệu Văn Hy", cưa cũ đã qua sử dụng và 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu sơn Đỏ, Cam kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm,

lam xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "Husvarna", thân máy cưa xích có dòng chữ "Đặng Huy Quân", cưa cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,6cm, lưỡi dao sắc, trên bản dao cách khâu chuôi dao 12cm có vết lõm dài 03cm, sâu 0,02cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hy", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 43,5 cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 10,5cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Cải", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, khâu kim loại, dài 45,5cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, trên chuôi dao có vết nứt vỡ dọc theo chuôi, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hướng", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 09cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Hợi", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 47cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, lưỡi dao sắc, trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Mến", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, phần lưỡi dao bị han rỉ, chuôi dao có vết nứt dọc, kích thước: Dài 30cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 07cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Đặng Huy Quân", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt, dài 44,4cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,8cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,7cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Lý Văn Kỳ", dao cũ đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn đề nghị HĐXX tuyên về trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo và đại diện của bị hại nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ; biên bản định giá tài sản cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ ngày 25/6/2019, tại lô 40, khoảnh 23 theo hồ sơ thiết kế trồng rừng của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên thuộc khu vực Khe Nhi, thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên

Quang. Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K đã có hành vi trộm cắp của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên 7,510 m^3 gỗ keo có tổng trị giá là 10.109.559 đồng *(Mười triệu một trăm linh chín nghìn năm trăm năm mươi chín đồng),* mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức nhưng phạm tội do cố ý, vì mục đích vụ lợi nên phạm tội. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm, HĐXX xét thấy vai trò và hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C và Đặng Huy Q trong khi ăn cơm, uống rượu tại nhà H đã bàn bạc, thống nhất và cùng rủ nhau đi trộm cắp gỗ keo của Công ty lâm nghiệp Hàm Yên để bán lấy tiền, sau khi bàn bạc, thống nhất với nhau xong thì mới rủ Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H và Lý Văn K cùng đi trộm cắp. Trong quá trình khai thác trộm cắp gỗ keo của Công ty lâm nghiệp Hàm Yên thì H, Q và C thay nhau sử dụng máy cưa xăng cắt đổ và cắt các cây gỗ keo thành từng đoạn, những người còn lại dùng dao dóc cành và tông, lao gỗ Keo xuống chân lô. Các bị cáo phạm tội không có sự chuẩn bị từ trước, không ai khởi xướng mà cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên khi lượng hình cũng cần phải xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để lên mức án phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nhận thức được hành vi khai thác trộm cắp gỗ keo của Công ty lâm nghiệp Hàm Yên với mục đích mang bán lấy tiền là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên các bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo với mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

Đối với các bị cáo Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H và Lý Văn K. Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Do các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không khấu trừ thu nhập hàng tháng theo quy định.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Hoàng Văn H, quá trình trao đổi, thu mua gỗ keo anh T, anh H không biết số gỗ keo trên là do các bị cáo trộm cắp của Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên nên không có căn cứ xử lý hình sự trong vụ án này.

[6] Về bồi thường dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K với Công ty Lâm nghiệp huyện Hàm Yên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự với nhau, cụ thể: Công ty lâm nghiệp Hàm Yên yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 14.000.000 đồng, các bị cáo nhất trí và đã bồi thường xong cho Công ty lâm nghiệp Hàm Yên số tiền 14.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng), ngày 08/10/2019 Công ty lâm nghiệp

Hàm Yên đã nhận đủ số tiền trên. Tại phiên tòa đại diện bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B vắng mặt nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt ông B không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu Cam, kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm, lam xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "New West special 365", thân máy cưa xích có dòng chữ "Triệu Văn Hy", cưa cũ đã qua sử dụng; 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu sơn Đỏ, Cam kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm, lam xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "Husvarna", thân máy cưa xích có dòng chữ "Đặng Huy Quân", cưa cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,6cm, lưỡi dao sắc, trên bản dao cách khâu chuôi dao 12cm có vết lõm dài 03cm, sâu 0,02cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hy", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 43,5 cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 10,5cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Cải", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, khâu kim loại, dài 45,5cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, trên chuôi dao có vết nứt vỡ dọc theo chuôi, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hướng", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 09cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Hợi", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 47cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, lưỡi dao sắc, trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Mến", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, phần lưỡi dao bị han rỉ, chuôi dao có vết nứt dọc, kích thước: Dài 30cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 07cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Đặng Huy Quân", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt, dài 44,4cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,8cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,7cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Lý Văn Kỳ", dao cũ đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 02 Máy cưa xích trên, đây là công cụ mà các bị cáo dùng để phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 07 Con dao, đây là công cụ mà các bị cáo dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với toàn bộ số gỗ keo (gồm 6,114m^3 đã thu giữ và số gỗ keo còn lại tại hiện trường), Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã giao lại cho Công ty lâm nghiệp Hàm Yên để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn H **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2019.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn C **09 (Chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (Mười tám)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2019.

+ Xử phạt bị cáo Đặng Huy Q **09 (Chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (Mười tám)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2019.

Giao các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q cho Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn H **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Lý Văn K **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Giao các bị cáo Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H và Lý Văn K cho UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang quản lý giám sát, theo dõi các bị cáo trong thời gian thi hành án theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Yên Lâm nhận được Quyết định thi hành bản án có hiệu lực pháp luật của các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu Cam, kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm, lam

xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "New West special 365", thân máy cưa xích có dòng chữ "Triệu Văn Hy", cưa cũ đã qua sử dụng và 01 Máy cưa xích nhãn hiệu Husvarna 365, màu sơn Đỏ, Cam kích thước thân máy dài 42cm, rộng 20cm, lam xích dài 48cm, thân máy in dòng chữ "Husvarna", thân máy cưa xích có dòng chữ "Đặng Huy Quân", cưa cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,6cm, lưỡi dao sắc, trên bản dao cách khâu chuôi dao 12cm có vết lõm dài 03cm, sâu 0,02cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hy", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 43,5 cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 10,5cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Cải", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, khâu kim loại, dài 45,5cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, trên chuôi dao có vết nứt vỡ dọc theo chuôi, trên chuôi dao có dòng chữ "Triệu Văn Hướng", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 46cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,5cm, trên bản dao cách khâu chuôi dao 09cm khắc chữ chìm "LE D-XE", trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Hợi", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt dài 47cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, lưỡi dao sắc, trên chuôi dao có dòng chữ "Hoàng Văn Mến", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ, phần lưỡi dao bị han rỉ, chuôi dao có vết nứt dọc, kích thước: Dài 30cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 07cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Đặng Huy Quân", dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi gỗ khâu sắt, dài 44,4cm cả chuôi, lưỡi dao sắc dài 29,8cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,7cm, trên chuôi dao có dòng chữ "Lý Văn Kỳ", dao cũ đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 11 năm 2019)

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn C, Đặng Huy Q, Triệu Văn H, Hoàng Văn M, Hoàng Văn H, Lý Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,*

7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA DS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Tùng